

Bản án số: 05/2023/HC-PT

Ngày : 28- 11- 2023

V/v Khiếu kiện Quyết định xử phạt vi phạm
hành chính trong lĩnh vực quản lý đất đai

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH BÌNH ĐỊNH**

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

- Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Thanh Tuấn

- Các Thẩm phán: Ông Thái Văn Hà;

Ông Nguyễn Văn Hiệp

- Thư ký phiên tòa: Bà Lê Nguyên Thủy là Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Bình Định.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Bình Định tham gia phiên tòa: Bà Đào Thanh Tú – Kiểm sát viên.

Ngày 28 tháng 11 năm 2023 tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Bình Định xét xử phúc thẩm công khai vụ án hành chính thụ lý số 01/2023/TLPT-HC ngày 02 tháng 10 năm 2023 về khiếu kiện quyết định xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực quản lý đất đai.

Do Bản án hành chính sơ thẩm số 01/2023/HC-ST ngày 18 tháng 8 năm 2023 của Tòa án nhân dân huyện Tuy Phước, tỉnh Bình Định bị kháng cáo, kháng nghị.

Theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử phúc thẩm số: 56/2023/QĐ-PT ngày 02 tháng 11 năm 2023 giữa các đương sự:

- Người khởi kiện:

1. Ông Nguyễn Văn Tr, sinh năm: 1942; cư trú tại: Thôn Bình Lâm, xã Phước Hòa, huyện Tuy Phước, tỉnh Bình Định.

Đại diện theo ủy quyền của ông Nguyễn Văn Tr: Ông Trần Duy T, sinh năm 1967; cư trú tại Tổ 2, khu vực 7, phường Nhơn Phú, thành phố Quy Nhơn, tỉnh Bình Định

- Người bị kiện: Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã P, huyện Tuy Phước, tỉnh Bình Định.

Đại diện hợp pháp của UBND xã P, Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã P, huyện Tuy Phước, tỉnh Bình Định: Ông Huỳnh Thanh V – Chủ tịch UBND xã P, huyện Tuy Phước, tỉnh Bình Định.(có đơn xin xét xử vắng mặt)

Tại đơn khởi kiện, biên bản đối thoại của người khởi kiện ông Nguyễn Văn Tr;

tại phiên tòa hôm nay ông Trần Duy Tân là người đại diện hợp pháp của người khởi kiện trình bày:

Vào ngày 22 tháng 02 năm 1982, ông Nguyễn Chính là cha của ông Nguyễn Văn Tr có làm đơn xin khai hoang sử dụng diện tích đất ven sông Cây Me tại thôn Bình Lâm, xã P, huyện Tuy Phước, tỉnh Bình Định để trồng các cây tre, trầu, cửa nước. Đến năm 2009 ông Nguyễn Chính chết nên ông Nguyễn Văn Tr là người sử dụng diện tích đất trên. Ngày 28 tháng 5 năm 2009, Ủy ban nhân dân xã P ban hành Công văn số 14/CV-UBND cho phép ông Nguyễn Văn Tr được tiếp tục sử dụng diện tích đất trên để trồng cây và bảo quản cây tre, trầu, cửa nước. Đến năm 2019, Nhà nước làm kè sông và đường bê tông ven sông tại khu vực tiếp giáp với diện tích đất của ông Nguyễn Văn Tr đang sử dụng nên phần diện tích đất mà trước đây ông Nguyễn Văn Tr sử dụng không cần thiết trồng cây tre, trầu, cửa nước. Vào đầu năm 2023, ông Nguyễn Văn Tr tiến hành chặt cây tre, trầu, cửa nước trên đất và san lấp mặt bằng để trồng các cây ăn trái trên diện tích đất như hiện nay. Đến ngày 17 tháng 4 năm 2023 Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã P ban hành Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 04/QĐ-XPHC xử phạt ông Nguyễn Văn Tr số tiền 4.000.000 đồng vì cho rằng ông Nguyễn Văn Tr thực hiện hành vi vi phạm hành chính bao chiếm diện tích đất trên để trồng cây ăn trái. Ngày 04 tháng 5 năm 2023 Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã Phước Hoà ban hành Quyết định cưỡng chế buộc thực hiện biện pháp khắc phục hậu quả số 06/QĐ-CCXP buộc ông Nguyễn Văn Trí phải khôi phục lại trình trạng ban đầu của đất như trước khi vi phạm. Các Quyết định trên không đúng với quy định của pháp luật vì ông Nguyễn Văn Tr không thực hiện hành vi vi phạm hành chính, việc ông Nguyễn Văn Tr chặt cây tre, trầu, cửa nước trên đất và san lấp mặt bằng để trồng các cây ăn trái trên diện tích đất như hiện nay là sử dụng đất đúng mục đích được Ủy ban nhân dân xã P cho phép. Nay ông Nguyễn Văn Tr khởi kiện yêu cầu Tòa án huỷ các quyết định hành chính trên. Ngoài ra ông Nguyễn Văn Tr không trình bày và yêu cầu gì thêm.

Tại phiên tòa hôm nay ông Huỳnh Thanh V-Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã P là người đại diện hợp pháp của người bị kiện Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã P vắng mặt nhưng tại biên bản đối thoại, ý kiến của Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã P tại Công văn số 90/UBND-ĐC ngày 14 tháng 7 năm 2023 như sau:

Ngày 13 tháng 4 năm 2023, Ủy ban nhân dân xã P phát hiện ông Nguyễn Văn Tr ở thôn Bình Lâm có hành vi bao chiếm diện tích 983,9m² đất bằng chưa sử dụng do nhà nước quản lý để rào chắn, lập vườn, trồng cây trái phép tại thôn Bình Lâm; vị trí bao chiếm theo hồ sơ địa chính năm 1993 thể hiện là đất bãi bồi ven sông, theo hồ sơ địa chính năm 2013 thể hiện tại thửa đất số 1, tờ bản đồ số 27, loại đất bằng chưa sử dụng do nhà nước quản lý. Khi ông Nguyễn Văn Tr có hành vi san lấp, bao chiếm diện tích đất nêu trên, UBND xã P nhận được đơn yêu cầu của một số hộ dân xóm Bình Trung, thôn Bình Lâm gửi đơn yêu cầu đề ngày 23/02/2023; nội dung đơn các hộ yêu cầu UBND xã P xử lý hành vi chiếm đất của ông Trí. Ngày 10/3/2023, UBND xã P phối hợp với ban thôn Bình Lâm mời ông Nguyễn Văn Tr làm việc giải quyết nội dung đơn, tại buổi làm việc ông Tr thừa nhận hành vi san lấp, bao chiếm, đồng thời khẳng định diện tích này do nhà nước quản lý và đề nghị nhà nước cho thuê để ông canh tác sản xuất trồng hoa màu; UBND xã P đề nghị ông Nguyễn Văn Tr dừng việc san lấp, cải tạo, bao chiếm tuy nhiên ông Nguyễn Văn Tr không chấp hành. Cần

cứ quy định tại điểm b khoản 1 Điều 14 Nghị định số 91/2019/NĐ-CP ngày 19/11/2019 của Chính phủ về xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực đất đai, Chủ tịch UBND xã P ban hành quyết định số 04/QĐ-XPHC ngày 17/4/2023 về xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực đất đai đối với hành vi chiếm đất của ông Nguyễn Văn Tr. Tuy nhiên ông Nguyễn Văn Tr không thực hiện quy định Quyết định xử phạt vi phạm hành chính, căn cứ điểm b khoản 1 Điều 14 và điểm a khoản 7 Điều 14 của Nghị định số 91/2019/NĐ-CP ngày 19/11/2019 của Chính phủ về xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực đất đai, ngày 04/5/2023 Chủ tịch UBND xã P ban hành Quyết định số 06/QĐ-CCXP về cưỡng chế buộc thực hiện biện pháp khắc phục hậu quả. Hành vi bao chiếm diện tích đất trên của ông Nguyễn Văn Tr để rào chắn, lập vườn, trồng cây trái phép tại thôn Bình Lâm là hành vi vi phạm pháp luật về đất đai, gây bức xúc trong nhân dân, tạo dư luận xấu ở địa phương cần được xử lý nghiêm theo quy định pháp luật. Do đó căn cứ các quy định của pháp luật, Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã P ban hành các quyết định hành chính trên là đúng quy định của pháp luật. Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã P không đồng ý với toàn bộ yêu cầu khởi kiện của ông Nguyễn Văn Tr. Ngoài ra người bị kiện không trình bày và yêu cầu gì thêm.

Tại bản án hành chính sơ thẩm số 01/2023/HC-ST ngày 18 tháng 8 năm 2023, Tòa án nhân dân huyện Tuy Phước, tỉnh Bình Định đã quyết định:

Chấp nhận toàn bộ yêu cầu khởi kiện của ông Nguyễn Văn Tr.

- Hủy Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 04/QĐ-XPHC ngày 17 tháng 4 năm 2023 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã P, huyện Tuy Phước, tỉnh Bình Định.

- Hủy Quyết định cưỡng chế buộc thực hiện biện pháp khắc phục hậu quả số 06/QĐ-CCXP ngày 04/5/2023 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã P, huyện Tuy Phước, tỉnh Bình Định.

- Ngoài ra, bản án còn quyết định về án phí hành chính sơ thẩm, chi phí tố tụng và nghĩa vụ chấp hành bản án và thông báo quyền kháng cáo của đương sự.

Ngày 29/8/2023 Viện trưởng viện kiểm sát nhân dân huyện Tuy Phước kháng nghị toàn bộ đối với Bản án hành chính sơ thẩm số 01/2023/HC-ST ngày 18/8/2023 của Tòa án nhân dân huyện Tuy Phước theo hướng hủy toàn bộ bản án sơ thẩm và chuyển hồ sơ vụ án cho Tòa án cấp sơ thẩm giải quyết theo thẩm quyền.

Ngày 31/8/2023, người bị kiện Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã P, huyện Tuy Phước, tỉnh Bình Định có đơn kháng cáo yêu cầu Tòa án cấp phúc thẩm xem xét Hủy Bản án sơ thẩm số 01/2023/HC-ST ngày 18/8/2023 của Tòa án nhân dân huyện Tuy Phước công nhận việc Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã P, huyện Tuy Phước, tỉnh Bình Định ban hành Quyết định số 04/QĐ-XPHC ngày 17 tháng 4 năm 2023 về xử phạt vi phạm hành chính và Quyết định 06/QĐ-CCXP ngày 04/5/2023 về cưỡng chế buộc thực hiện biện pháp khắc phục hậu quả đối với ông Nguyễn Văn Tr là đúng pháp luật.

Ý kiến của đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Bình Định: Tại phiên tòa vị đại diện viện kiểm sát nhân dân tỉnh Bình Định phát biểu ý kiến của Viện kiểm sát về việc tuân theo pháp luật trong quá trình giải quyết vụ án hành chính ở giai đoạn phúc thẩm là đúng quy định của pháp luật tố tụng hành chính và đề nghị Hội đồng xét xử phúc thẩm, căn cứ vào khoản 2 Điều 241 Luật Tố tụng hành chính năm 2015. Chấp nhận một phần kháng cáo của Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã P và chấp nhận một phần kháng nghị của Viện trưởng viện kiểm sát nhân dân huyện Tuy Phước, tỉnh Bình

Định Sửa toàn bộ Bản án sơ thẩm số 01/2023/HC-ST ngày 18/8/2023 của Tòa án nhân dân huyện Tuy Phước, tỉnh Bình Định và bác toàn bộ yêu cầu khởi kiện của ông Nguyễn Văn Tr.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Căn cứ vào các tài liệu, chứng cứ đã được xem xét tại phiên tòa; kết quả tranh tụng tại phiên tòa và các quy định của pháp luật; Hội đồng xét xử phúc thẩm nhận thấy:

[1] Về tố tụng:

Về sự có mặt của các đương sự tại phiên tòa phúc thẩm, người khởi kiện, người đại diện theo ủy quyền của người khởi kiện có mặt, người bị kiện Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã P, huyện Tuy Phước, tỉnh Bình Định vào ngày 20/11/2023 có đơn xin xét xử vắng mặt)

[2] Về nội dung:

Tại phiên tòa Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã P, huyện Tuy Phước, tỉnh Bình Định có đơn xin xét xử vắng mặt mà vẫn giữ nguyên yêu cầu kháng cáo, yêu cầu Tòa án cấp phúc thẩm hủy Bản án sơ thẩm số 01/2023/HC-ST ngày 18/8/2023 của Tòa án nhân dân huyện Tuy Phước, tỉnh Bình Định công nhận việc Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã P, huyện Tuy Phước, tỉnh Bình Định ban hành Quyết định số 04/QĐ-XPHC ngày 17/4/2023 về xử phạt vi phạm hành chính và Quyết định số 06/QĐ-CCXP ngày 04/5/2023 về việc cưỡng chế buộc thực hiện biện pháp khắc phục hậu quả đối với ông Nguyễn Văn Tr ở thôn Bình Lâm là đúng quy định của pháp luật và đại diện viện kiểm sát xin rút một phần kháng nghị của Viện trưởng viện kiểm sát nhân dân huyện Tuy Phước, tỉnh Bình Định theo hướng sửa toàn bộ Bản án hành chính sơ thẩm số 01/2023/HC-ST ngày 18/8/2023 của Tòa án nhân dân huyện Tuy Phước, tỉnh Bình Định

Xét kháng cáo của Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã P, huyện Tuy Phước, tỉnh Bình Định và kháng nghị của Viện trưởng viện kiểm sát nhân dân huyện Tuy Phước, tỉnh Bình Định. Hội đồng xét xử phúc thẩm thấy rằng

[2.1] Tòa án cấp sơ thẩm đã thụ lý và giải quyết đối với yêu cầu của ông Nguyễn Văn Tr là phù hợp với quy định tại các Điều 30, Điều 31 Luật tố tụng hành chính năm 2015. Tuy nhiên trong quá trình thụ lý, giải quyết vụ án, Tòa án cấp sơ thẩm đã có những sai lầm.

[2.2] Ông Nguyễn Văn Tr khởi kiện yêu cầu Tòa án hủy Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 04/QĐ-XPHC ngày 17/4/2023 và hủy Quyết định cưỡng chế buộc thực hiện biện pháp khắc phục hậu quả số 06/QĐ-CCXP ngày 04/5/2023 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã P, huyện Tuy Phước, tỉnh Bình Định. Nhưng diện tích đất ông Nguyễn Văn Tr bao chiếm theo hồ sơ địa chính năm 1993 là đất bồi ven sông, theo hồ sơ địa chính năm 2013 thể hiện tại thửa đất số 01, tờ bản đồ số 27, loại đất bằng chưa sử dụng Nhà nước quản lý cụ thể là do UBND xã P quản lý trực tiếp. Nhưng theo quy định tại khoản 2 Điều 8 Luật đất đai năm 2013 quy định Chủ tịch UBND xã chịu trách nhiệm đối với việc quản lý sử dụng đất vào mục đích công cộng được giao để quản lý, đất chưa giao, đất chưa cho thuê tại địa phương. Nên Chủ tịch

Ủy ban nhân dân xã P, huyện Tuy Phước, tỉnh Bình Định là người đại diện cho Ủy ban nhân dân xã P có thẩm quyền xử phạt hành chính đối với việc quản lý đất tại địa phương, nên Tòa án cấp sơ thẩm không đưa UBND xã P vào tham gia tố tụng cũng không làm ảnh hưởng đến quyền lợi của UBND xã P. Hơn nữa Tòa án cấp sơ thẩm nhận định ông Nguyễn Văn Trí đã được UBND xã P giao đất theo Công văn số 14/CV-UBND ngày 28/5/2009 nên hành vi bao chiếm đất của ông Nguyễn Văn Tr là không bị nghiêm cấm là không có cơ sở bởi vì theo hồ sơ địa chính năm 1993 thể hiện diện tích đất trên là đất bãi ven bồi, ven sông, theo hồ sơ địa chính năm 2013 thể hiện tại thửa đất số 01, tờ bản đồ số 27, loại đất chưa sử dụng, diện tích đất này do Nhà nước quản lý, còn Công văn số 14/CV-UBND ngày 28/5/2009 của UBND xã P về việc “Đơn xin bảo quản tre, trảy của ông Nguyễn Văn Trí con ông Nguyễn Chính ở thôn Bình Lâm, xã P, thể hiện UBND xã P đồng ý cho ông Trí được trồng tre, trảy, cừa nước nhưng phải đảm bảo để chống nguy cơ gây xuyên phá do lũ lụt ở đoạn đê ven sông và đất bỏ hoang bãi bồi gần khu dân cư. Nên Công văn số 14 không phải là Quyết định giao đất tại khoản 1 Điều 4 Luật đất đai năm 2003 và khoản 7 Điều 3 Luật đất đai năm 2013 quy định Nhà nước giao QSDĐ là việc Nhà nước ban hành quyết định giao đất để trao QSDĐ cho đối tượng có nhu cầu sử dụng đất. Do đó, việc Tòa án cấp sơ thẩm nhận định ông Nguyễn Văn Tr là người được Nhà nước giao đất, chưa có văn bản nào thu hồi diện tích đất này là không có căn cứ.

Năm 2019, Nhà nước làm đường bê tông ven sông để đảm bảo chống nguy cơ gây xuyên phá do lũ lụt gây ra, diện tích đất trên do Nhà nước quản lý chưa giao đất cho bất kỳ ai. Thì đầu năm 2023 ông Nguyễn Văn Tr không làm đơn xin phép UBND xã P là cơ quan đang quản lý đất chưa sử dụng, tự ý tiến hành đo đạc, san lấp mặt bằng, trồng các trụ tre, kéo lưới B40, trồng cây ăn trái nhằm mục đích bao chiếm đất. Nên Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã P, huyện Tuy Phước, tỉnh Bình Định căn cứ quy định tại điểm b khoản 1 Điều 14 Nghị định số 91/2019/NĐ-CP ngày 19/11/2019 của Chính Phủ quy định về xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực quản lý đất đai đối với hành vi chiếm đất của ông Nguyễn Văn Tr tại Quyết định số 04/QĐ-XPHC ngày 17/4/2023, nhưng ông Nguyễn Văn Tr không thực hiện quyết định xử phạt hành chính. Nên ngày 04/5/2023 Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã P, huyện Tuy Phước, tỉnh Bình Định ban hành Quyết định số 06/QĐ-CCXP về cưỡng chế buộc thực hiện biện pháp khắc phục hậu quả là đúng quy định tại Điều 86, Điều 87 Luật xử lý vi phạm hành chính (sửa đổi, bổ sung năm 2020). Vì vậy, việc Tòa án cấp sơ thẩm chấp nhận yêu cầu khởi kiện của ông Nguyễn Văn Tr hủy Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 04/QĐ-XPHC ngày 17/4/2023 và hủy Quyết định cưỡng chế buộc thực hiện biện pháp khắc phục hậu quả số 06/QĐ-CCXP ngày 04/5/2023 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã P, huyện Tuy Phước, tỉnh Bình Định là không có cơ sở.

[2.3] Từ những phân tích nhận định trên, Hội đồng xét xử phúc thẩm xét thấy thửa đất số 01, tờ bản đồ số 27, loại đất bằng chưa sử dụng do Nhà nước quản lý cụ thể là UBND xã P trực tiếp quản lý từ năm 1993 cho đến nay chưa giao cho bất kỳ ai mà Tòa án cấp sơ thẩm tuyên hủy 02 quyết định nêu trên làm ảnh hưởng đến quyền lợi hợp pháp đến UBND xã P cũng như Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã P, huyện Tuy Phước, tỉnh Bình Định. Nên Tòa án cấp phúc thẩm có căn cứ chấp nhận một phần kháng cáo của Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã P, huyện Tuy Phước, tỉnh Bình Định và chấp nhận một phần kháng nghị của Viện trưởng viện kiểm sát nhân dân huyện Tuy Phước, tỉnh Bình Định. Sửa toàn bộ Bản án hành chính sơ thẩm số 01/2023/HC-ST

ngày 18/8/2023 của Tòa án nhân dân huyện Tuy Phước, tỉnh Bình Định và bác toàn bộ yêu cầu khởi kiện của ông Nguyễn Văn Tr.

[3] Ý kiến của vị đại diện Viện kiểm sát về việc giải quyết vụ án: Đề nghị HĐXX sửa toàn bộ Bản án hành chính sơ thẩm số 01/2023/HC-ST ngày 18/8/2023 của Tòa án nhân dân huyện Tuy Phước, tỉnh Bình Định là hoàn toàn phù hợp với nhận định của HĐXX, nên được HĐXX chấp nhận.

[4] Về án phí và chi phí tố tụng hành chính sơ thẩm: Căn cứ Điều 29 Luật tố tụng hành chính, Điều 2 Luật người cao tuổi, điểm đ khoản 1 Điều 12, khoản 2 Điều 34 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp quản lý sử dụng án phí và lệ phí tòa án thì ông Nguyễn Văn Tr thuộc trường hợp người cao tuổi nên được miễn tiền án phí hành chính sơ thẩm.

Về chi phí xem xét thẩm định tại chỗ ông Nguyễn Văn Tr phải chi 3.000.000 đồng (ba triệu đồng) ông Nguyễn Văn Tr đã nộp và chi xong.

[5] Về án phí hành chính phúc thẩm: Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã P không phải chịu án phí hành chính phúc thẩm. Hoàn trả lại cho Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã P 300.000 đồng tiền tạm ứng án phí phúc thẩm đã nộp theo biên lai thu số 0001688 ngày 11/9/2023 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Tuy Phước, tỉnh Bình Định.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

- Căn cứ vào khoản 2 Điều 241 Luật Tố tụng hành chính;
- Căn cứ Căn cứ Điều 29 Luật tố tụng hành chính, Điều 2 Luật người cao tuổi, điểm đ khoản 1 Điều 12, khoản 2 Điều 34 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp quản lý sử dụng án phí và lệ phí tòa án

Chấp nhận một phần kháng cáo của Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã P, huyện Tuy Phước, tỉnh Bình Định và chấp nhận một phần kháng nghị của Viện trưởng viện kiểm sát nhân dân huyện Tuy Phước, tỉnh Bình Định. Sửa toàn bộ Bản án hành chính sơ thẩm số 01/2023/HC-ST ngày 18/8/2023 của Tòa án nhân dân huyện Tuy Phước, tỉnh Bình Định.

Tuyên xử:

1. Bác toàn bộ yêu cầu khởi kiện của ông Nguyễn Văn Tr về việc yêu cầu Tòa án giải quyết: Hủy Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 04/QĐ-XPHC ngày 17/4/2023 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã P, huyện Tuy Phước, tỉnh Bình Định; hủy Quyết định cưỡng chế buộc thực hiện biện pháp khắc phục hậu quả số 06/QĐ-CCXP ngày 04/5/2023 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã P, huyện Tuy Phước, tỉnh Bình Định

2. Về án phí và chi phí tố tụng:

2.1 Án phí hành chính sơ thẩm: Ông Nguyễn Văn Tr thuộc trường hợp người cao tuổi nên được miễn tiền án phí hành chính sơ thẩm.

2.2 Về chi phí xem xét thẩm định tại chỗ ông Nguyễn Văn Tr phải chi 3.000.000 đồng (ba triệu đồng) ông Nguyễn Văn Tr đã nộp và chi xong.

2.3. Về án phí hành chính phúc thẩm: Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã P không phải chịu án phí hành chính phúc thẩm. Hoàn trả lại cho Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã P 300.000 đồng tiền tạm ứng án phí phúc thẩm đã nộp theo biên lai thu số 0001688 ngày 11/9/2023 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Tuy Phước, tỉnh Bình Định.

3. Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án./.

**TM.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ**

Nơi nhận:

- Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Bình Định;
- Tòa án nhân dân huyện Tuy Phước;
- Chi cục THADS huyện Tuy Phước;
- Các đương sự;
- Lưu: VT, hồ sơ, án văn.

Nguyễn Thanh Tuấn

Các thành viên Hội đồng xét xử

THẨM PHÁN – CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ

Thái Văn Hà**Nguyễn Văn Hiệp****Nguyễn Thanh Tuấn*****Nơi nhận:***

- Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Bình Định;
- Tòa án nhân dân huyện Tuy Phước;
- Chi cục THADS huyện Tuy Phước;
- Các đương sự;
- Lưu: VT, hồ sơ, án văn.

**TM.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ**

Nguyễn Thanh Tuấn**Các thành viên Hội đồng xét xử****THẨM PHÁN – CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ**

Lê Xuân Hải Nguyễn Thị Thanh Bình Nguyễn Thanh Tuấn